

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

PHẠM THỊ HỒNG TRÌNH

**QUẢN LÝ GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH
THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO
Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN HẢI HÀ,
TỈNH QUẢNG NINH**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN - 2015

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

PHẠM THỊ HỒNG TRÌNH

**QUẢN LÝ GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH
THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO
Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN HẢI HÀ,
TỈNH QUẢNG NINH**

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục

Mã số: 60.14.01.14

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Phạm Văn Sơn

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan: các số liệu và kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn này là trung thực, khách quan do bản thân tôi thực hiện, chưa từng được ai công bố dưới bất kỳ hình thức nào ở trong và ngoài nước. Các thông tin, tài liệu trích dẫn trong luận văn này đã được ghi rõ nguồn gốc.

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 8 năm 2015

Tác giả luận văn

Phạm Thị Hồng Trình

LỜI CẢM ƠN

Với tình cảm chân thành, tôi xin cảm ơn các thầy cô giáo trường Đại học Sư phạm- Đại học Thái Nguyên đã trực tiếp giảng dạy, tư vấn tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Đặc biệt tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS.TS Phạm Văn Sơn, người Thầy đã tận tình chỉ bảo, giúp đỡ tôi về khoa học trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu hoàn thành luận văn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các cán bộ lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hà, Ban Giám hiệu trường các trường có cấp THCS trên địa bàn huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi học tập, nghiên cứu khoa học, cung cấp số liệu, tham gia ý kiến giúp đỡ để tôi hoàn thành luận văn.

Do điều kiện thời gian và phạm vi nghiên cứu có hạn, nên luận văn không tránh khỏi những thiếu sót. Kính mong nhận được sự chỉ dẫn, góp ý của các nhà khoa học, quý thầy cô giáo và các bạn bè đồng nghiệp.

Xin chân thành cảm ơn!

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 8 năm 2015

Tác giả luận văn

Phạm Thị Hồng Trình

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	iv
DANH MỤC BẢNG	v
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	2
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu.....	3
4. Giả thuyết khoa học	3
5. Nhiệm vụ nghiên cứu	3
6. Phạm vi nghiên cứu	4
7. Phương pháp nghiên cứu	4
8. Cấu trúc luận văn.....	4
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO	5
1.1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu	5
1.1.1. Ở nước ngoài	5
1.1.2. Ở trong nước.....	8
1.2. Một số khái niệm cơ bản	11
1.2.1 Giáo dục, giáo dục kỹ năng	11
1.2.2. Kỹ năng, kỹ năng sống, giáo dục kỹ năng sống	13
1.2.3. Hoạt động, hoạt động trải nghiệm sáng tạo	15
1.2.4. Quản lý, quản lý giáo dục kỹ năng sống	19

1.3. Vai trò và nhiệm vụ của trường THCS trong giáo dục KNS cho học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục	21
1.4. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm	24
1.5. Nội dung quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	28
1.5.1. Mục tiêu, nội dung, cách tiếp cận của hoạt động giáo dục KNS cho học sinh THCS	28
1.5.2. Nội dung quản lý giáo dục KNS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo tại các trường THCS	31
1.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	33
1.6.1. Các yếu tố chủ quan	33
1.6.2. Các yếu tố khách quan	35
1.7. Kinh nghiệm của một số nước về giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	39
1.7.1. Giáo dục Hàn quốc	39
1.7.2. Giáo dục học sinh cấp THCS tại Singapore	40
1.7.3. Netherlands	41
1.7.4. Vương quốc Anh	41
1.7.5. CHLB Đức	41
1.7.6. Nhật Bản	41
1.7.7. Một số quốc gia khác	41
Kết luận chương 1	42
Chương 2. THỰC TRẠNG VỀ QUẢN LÝ GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH.....	43

2.1. Khái quát về tình hình kinh tế - xã hội, phát triển giáo dục trung học cơ sở huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	43
2.1.1. Khái quát về tình hình kinh tế- xã hội của huyện Hải Hà	43
2.1.2. Tình hình phát triển giáo dục THCS ở huyện Hải Hà	44
2.2. Phương pháp điều tra và phương thức xử lý số liệu khảo sát giáo dục KNS cho học sinh các trường THCS huyện Hải Hà	46
2.2.1. Vài nét về quá trình điều tra	46
2.2.2. Chất lượng giáo dục học sinh cấp THCS tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	47
2.2.3. Thực trạng về nhận thức của học sinh về các kỹ năng sống	49
2.2.4. Thực trạng kỹ năng sống của học sinh THCS	50
2.2.5. Thực trạng giáo dục KNS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo tại các trường THCS của huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	52
2.3. Thực trạng về giáo dục KNS cho học sinh THCS huyện Hải Hà thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	54
2.3.1. Thực trạng nhận thức của CBQL và GV về tầm quan trọng của hoạt động giáo dục KNS thông qua trải nghiệm sáng tạo	54
2.3.2. Thực trạng về nội dung giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	60
2.3.3. Thực trạng về hình thức, cách thức tổ chức giáo dục KNS cho học sinh THCS trên địa bàn huyện Hải Hà	61
2.4. Thực trạng về quản lý giáo dục KNS cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở các trường THCS huyện Hải Hà	62
2.4.1. Quản lý xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục KNS cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	62
2.4.2. Quản lý chỉ đạo, hướng dẫn triển khai giáo dục KNS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	63

2.4.3. Hoạt động xây dựng chương trình, nội dung giáo dục KNS cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo.....	64
2.4.4. Quản lý bồi dưỡng nâng cao trình độ của đội ngũ thực hiện hoạt động GDKNS.....	65
2.4.5. Quản lý việc kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục KNS cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo.....	66
2.5. Đánh giá chung về thực trạng quản lý giáo dục KNS cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở các trường THCS huyện Hải Hà.....	67
2.5.1. Ưu điểm	67
2.5.2. Nhược điểm	68
2.5.3. Nguyên nhân và các yếu tố ảnh hưởng.....	71
Kết luận chương 2.....	72

Chương 3. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH..... 74

3.1. Các nguyên tắc đề xuất biện pháp	74
3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học	74
3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính mục tiêu	75
3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn.....	75
3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi.....	76
3.2. Các biện pháp quản lý giáo dục KNS cho học sinh THCS huyện Hải Hà, thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	78
3.2.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV về sự cần thiết phải quản lý giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	78
3.2.2. Biện pháp 2: Xây dựng kế hoạch biên soạn nội dung và tổ chức giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	79

3.2.3. Biện pháp 3: Bố trí đội ngũ giáo viên có năng lực phụ trách công tác giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	82
3.2.4. Biện pháp 4: Bồi dưỡng giáo viên năng lực thiết kế chương trình và kỹ năng tổ chức giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	84
3.2.5. Biện pháp 5: Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và tạo môi trường cho giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	87
3.2.6. Biện pháp 6: Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	89
3.2.7. Biện pháp 7: Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trong và ngoài trường tổ chức giáo dục KNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo	91
3.3. Mối liên hệ giữa các biện pháp	93
3.4. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất	94
3.4.1. Mục đích khảo nghiệm	94
3.4.2. Phương pháp khảo nghiệm	94
3.4.3. Đối tượng và địa điểm khảo nghiệm	95
3.4.4. Tiến trình khảo nghiệm.....	95
Kết luận chương 3.....	98
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	100
1. Kết luận.....	100
2. Khuyến nghị.....	103
TÀI LIỆU THAM KHẢO	107
PHỤ LỤC	110

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CBQL	: Cán bộ quản lý
CSVC	: Cơ sở vật chất
CMHS	: Cha mẹ học sinh
ĐDDH	: Đồ dùng dạy học
HĐND	: Hội đồng nhân dân
UBND	: Ủy ban nhân dân
NGLL	: Ngoài giờ lên lớp
GD	: Giáo dục
GD&ĐT	: Giáo dục và đào tạo
GDMN	: Giáo dục mầm non
GDPT	: Giáo dục phổ thông
GDTX	: Giáo dục thường xuyên
GV	: Giáo viên
HĐ	: Hoạt động
HĐ TNST	: Hoạt động trải nghiệm sáng tạo
HS	: Học sinh
IL	: Information Literary
KNS	: Kỹ năng sống
PTDT – NT	: Phổ thông dân tộc – Nội trú
TH&THCS	: Tiểu học và trung học cơ sở
THCS	: Trung học cơ sở
UNESCO	: Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc